

Chương 4

CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

(TK18–19)

(1870–1930)

(1930-1945)

(1945-nay)

*CNTB tự do
cạnh tranh*

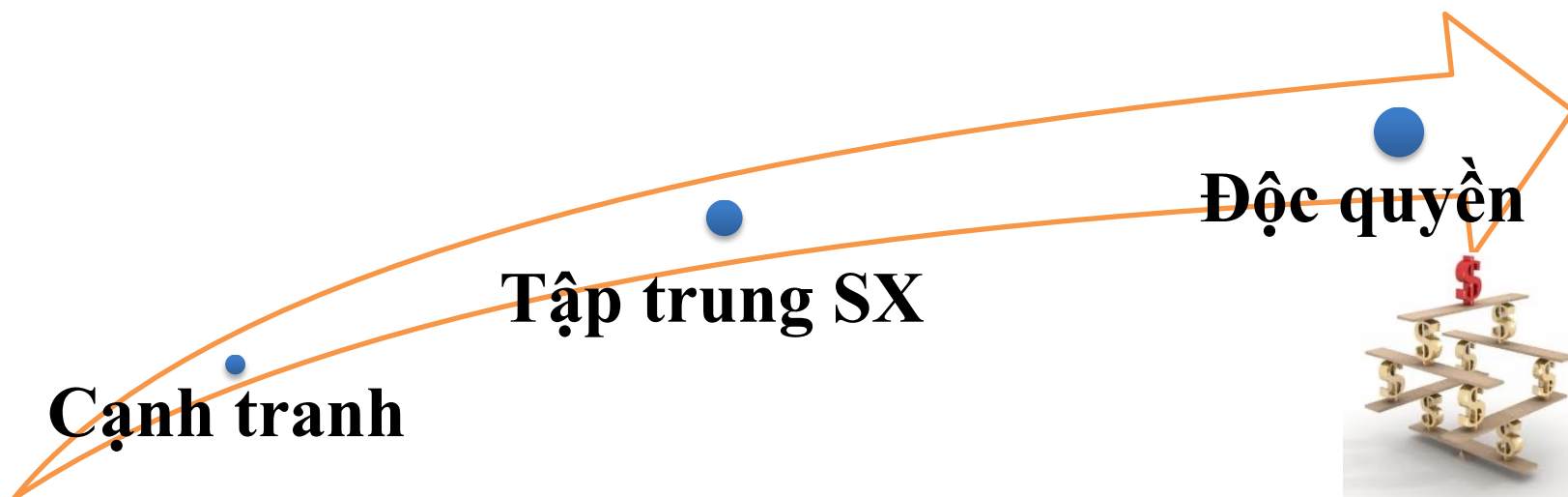
*CNTB độc
quyền*

*CNTB độc quyền
nhà nước*

*CNTB hiện
đại*

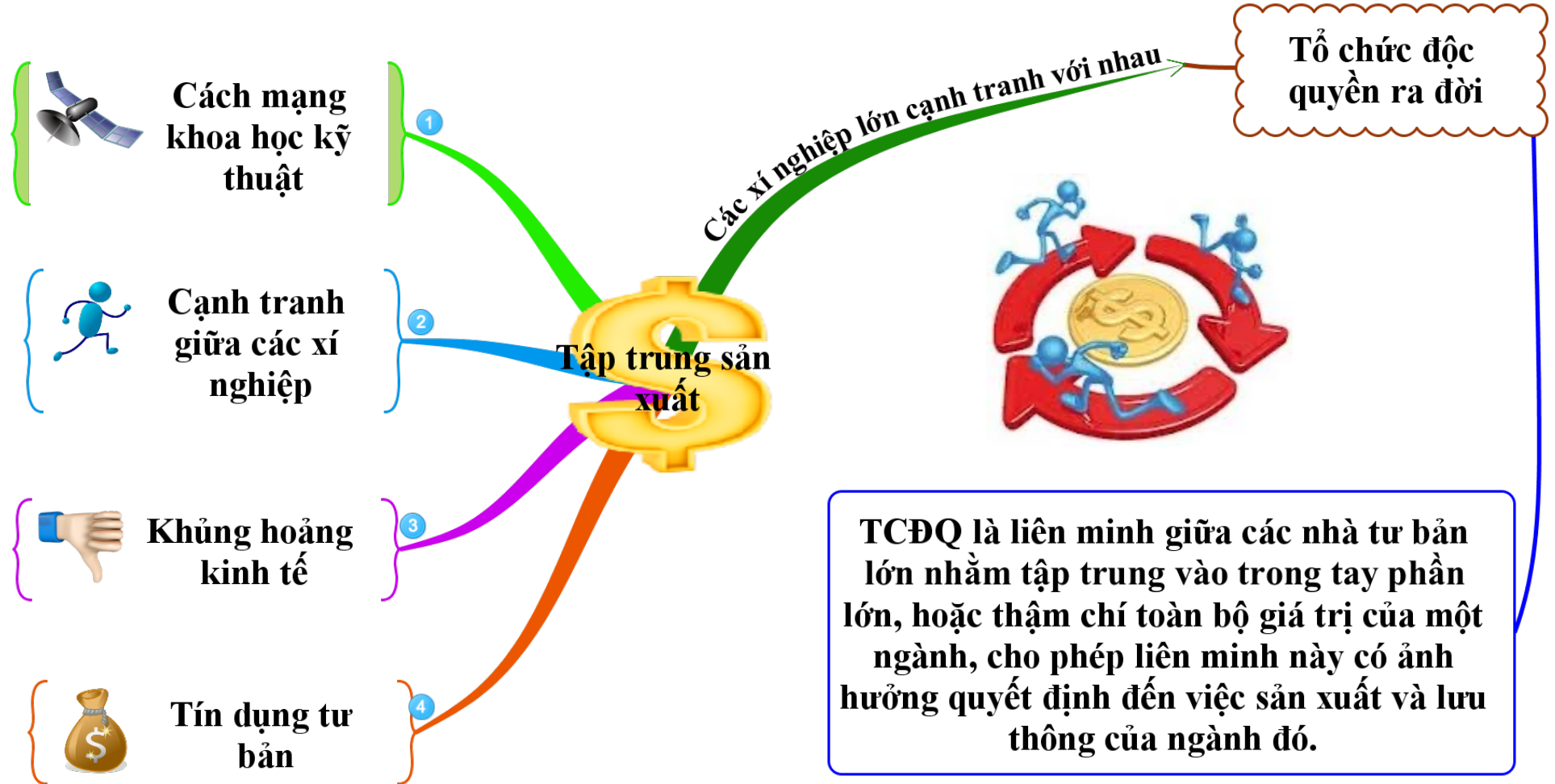
4.1. MỐI QUAN HỆ GIỮA CẠNH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN

- Khi nghiên cứu CNTBTDCT, C.Mác và Ăngghen đã dự báo rằng:
“Tự do cạnh tranh dẫn đến tập trung sản xuất, tập trung sản xuất phát triển đến một trình độ nhất định lại dẫn tới độc quyền”.

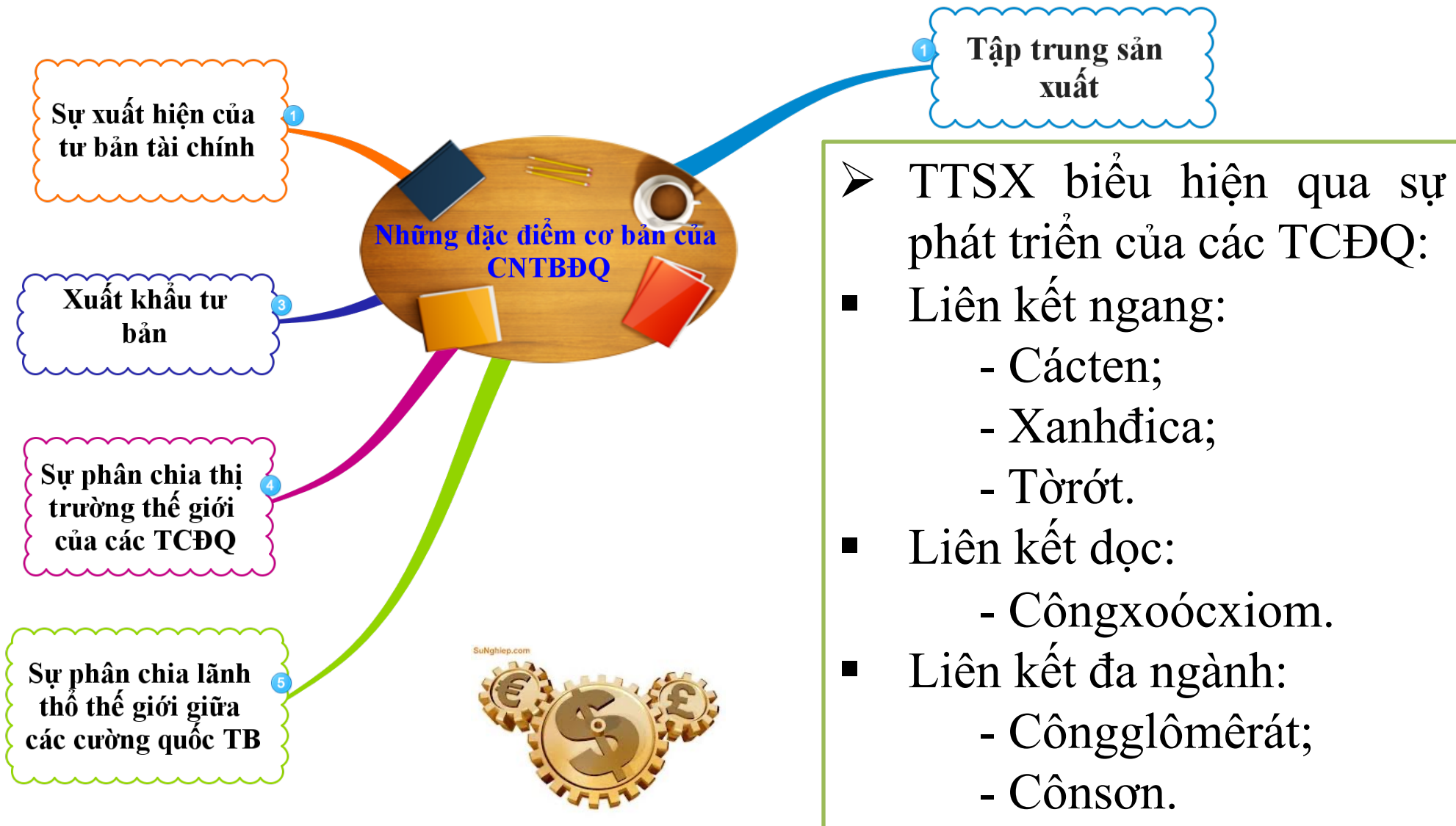


4.2. LÝ LUẬN CỦA V.I.LÊNIN VỀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KTTT

4.2.1. Nguyên nhân hình thành CNTBĐQ



4.2.2. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTBĐQ



4.3. CHỦ NGHĨA TƯ BẢN ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC (CNTBĐQNN)

4.3.1. Nguyên nhân hình thành CNTBĐQNN

- **Một là**, sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất và của các tổ chức độc quyền buộc nhà nước phải tham gia vào nền kinh tế
- **Hai là**, sự phát triển của phân công lao động xã hội đã làm xuất hiện một số ngành mà các tổ chức độc quyền tư nhân không muốn tham gia, buộc nhà nước phải đảm nhận.

4.3.1. Nguyên nhân hình thành CNTBĐQNN

- **Ba là,** sự thống trị của các tổ chức độc quyền làm mâu thuẫn xã hội diễn ra gay gắt. Do đó, nhà nước cần có những chính sách để xoa dịu những mâu thuẫn đó.
- **Bốn là,** sự phát triển của các độc quyền quốc tế đã vấp phải hàng rào quốc gia dân tộc, do đó nhà nước phải giải quyết vấn đề này.
- **Năm là,** sự phát triển của cuộc cách mạng KHKT đòi hỏi nhà nước phải trực tiếp can thiệp vào nền kinh tế.

4.3.2. Bản chất của CNTBĐQNN

- **Bản chất:** CNTBĐQNN là sự kết hợp sức mạnh của các tổ chức độc quyền với sức mạnh của nhà nước tư bản thành một thiết chế và thể chế.
- **Mục đích:** Nhằm phục vụ lợi ích của các tổ chức độc quyền và cứu nguy cho CNTB.

4.3.3. Những hình thức chủ yếu của CNTBĐQNN

- **Sự kết hợp về nhân sự giữa các tổ chức độc quyền và nhà nước tư sản.**
- **Sự hình thành và phát triển của sở hữu nhà nước.**
 - Sở hữu nhà nước được hình thành dưới những hình thức sau đây :
 - ✓ Xây dựng các doanh nghiệp nhà nước bằng vốn ngân sách.
 - ✓ Quốc hữu hoá các xí nghiệp tư nhân.
 - ✓ Nhà nước mua cổ phiếu của các doanh nghiệp tư nhân.
 - ✓ Mở rộng doanh nghiệp nhà nước bằng vốn tích lũy của các doanh nghiệp nhà nước.

4.3.3. Những hình thức chủ yếu của CNTBĐQNN

- **Sự điều tiết nền kinh tế của nhà nước tư sản**
 - Sự điều tiết của nhà nước được thực hiện dưới các hình thức như:
 - ✓ Kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân.
 - ✓ Sử dụng các biện pháp hành chính, luật pháp, các chính sách kinh tế...
 - ✓ Sử dụng các công cụ kinh tế vĩ mô như tài chính, tiền tệ, tín dụng, tỷ giá hối đoái...

4.4. BIỂU HIỆN MỚI CỦA ĐỘC QUYỀN, ĐỘC QUYỀN NHÀ NƯỚC TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY

- Lực lượng sản xuất phát triển mạnh mẽ;
- Nền kinh tế đang chuyển dần sang nền kinh tế tri thức;
- Quan hệ sản xuất và quan hệ giai cấp có sự điều chỉnh;
- Thể chế quản lý kinh doanh của doanh nghiệp có những biến đổi lớn;
- Sự quản lý vĩ mô của nhà nước ngày càng được tăng cường;
- Các công ty xuyên quốc gia và cty đa quốc gia ngày càng phát triển mạnh mẽ;
- Điều tiết và phối hợp quốc tế được tăng cường;

4.5. VAI TRÒ LỊCH SỬ CỦA CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

4.5.1. Vai trò của CNTB

- Thực hiện quá trình xã hội hoá sản xuất.
- Chuyển từ sản xuất nhỏ thành sản xuất lớn hiện đại.
- Phát triển lực lượng sản xuất, tăng năng suất lao động xã hội.

4.5.2. Hạn chế của CNTB

- Là thủ phạm chính của chạy đua vũ trang và ô nhiễm môi trường.
- Gây ra sự nghèo đói, bệnh tật cho nhiều quốc gia, nhất là các nước chậm phát triển...

4.5.3. Xu hướng vận động của CNTB

- *Một mặt*, CNTB đã thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển rất mạnh mẽ, tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật của nền sản xuất lớn hiện đại.
- *Mặt khác*, CNTB làm cho mâu thuẫn cơ bản của nó ngày càng trở lên gay gắt.